

Số: 38/2023/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Đông, ngày 20 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 50/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Cà Văn Ph, sinh năm: 1994. Trú tại: Bản X, xã P, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Chị Lò Thị B, sinh năm: 1994. Trú tại: Bản B, xã N, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Cà Văn Ph, sinh năm: 1994 và chị Lò Thị B, sinh năm: 1994.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về hôn nhân:** Anh Cà Văn Ph và chị Lò Thị B thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:**

- Giao cháu Cà Quyết X, sinh ngày 03/01/2012 và cháu Cà Đức T, sinh ngày 25/11/2013 cho chị Lò Thị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

- Việc cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Anh Cà Văn Ph được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng.

* **Về tài sản chung, riêng; nợ chung, nợ riêng:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Anh Cà Văn Ph và chị Lò Thị B là người dân tộc thiểu số, cư trú tại xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn (theo quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ) và có đơn xin miễn án phí Dân sự sơ thẩm. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Ph và chị B được miễn án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Na Son;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Quang